

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGŨ HÀNH SƠN
TP. ĐÀ NẴNG
Số: 83/2024/QĐST-DS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngũ Hành Sơn, ngày 16 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 6 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý 115/2024/TLST- DS ngày 10 tháng 7 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng đặt cọc”:

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Phạm Thị L** – sinh năm: 1983. Địa chỉ: **C T, phường H, quận H, TP.**

Người đại diện theo ủy quyền của bà **L**: Ông **Nguyễn Mạnh C** – sinh năm: 1989, địa chỉ: **TT Đ, huyện Q.**

- Ông **Phạm Văn T** – sinh năm 1992. Địa chỉ: **C T, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng.**

- Bị đơn: Ông **Ngô Đức C1** – sinh năm: 1973. Địa chỉ: **C V, phường H, quận N, TP.**

Bà **Ngô Thị O** – sinh năm: 1987. Địa chỉ: **C V, phường H, quận N, TP.**

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về số tiền đặt cọc và phạt cọc: Ông **Ngô Đức C1** và bà **Ngô Thị O** thống nhất đồng ý trả cho bà **Phạm Thị L** số tiền đặt cọc là 600.000.000 đồng và số tiền phạt cọc là 350.000.000 đồng. Tổng số tiền ông **Ngô Đức C1** và bà **Ngô Thị O** phải trả cho bà **Phạm Thị L** là 950.000.000 đồng.

***Về phương án trả nợ:**

Ngày 06/10/2024, ông Ngô Đức C1 và bà Ngô Thị O trả cho bà Phạm Thị L số tiền 100.000.000 đồng.

Ngày 06/11/2024, ông Ngô Đức C1 và bà Ngô Thị O trả cho bà Phạm Thị L số tiền 100.000.000 đồng.

Ngày 30/1/2025, ông Ngô Đức C1 và bà Ngô Thị O trả cho bà Phạm Thị L số tiền 200.000.000 đồng.

Ngày 30/3/2025, ông Ngô Đức C1 và bà Ngô Thị O trả cho bà Phạm Thị L số tiền 200.000.000 đồng.

Ngày 06/9/2025, ông Ngô Đức C1 và bà Ngô Thị O trả cho bà Phạm Thị L số tiền 350.000.000 đồng.

Trường hợp ông Ngô Đức C1 và bà Ngô Thị O vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì bà Phạm Thị L có quyền yêu cầu thi hành án thi hành toàn bộ số tiền nói trên.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật Dân sự

- Án phí DSST thỏa thuận: Ông Ngô Đức C1 và bà Ngô Thị O phải chịu là 20.250.000 đồng.

Hoàn trả cho bà Phạm Thị L số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại cơ quan thi hành án dân sự quận N là 27.000.000 đồng, theo biên lai thu số 0003335 ngày 01/7/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận: THẨM PHÁN

- Dương sự;
- VKSND Q. Ngũ Hành Sơn;
- Chi cục THADS Q. Ngũ Hành Sơn;

- Lưu hồ sơ.

Trần Công Hoan